

* GDBVMT: Mối quan hệ giữa con người với môi trường: cao su được làm từ nhựa (mủ) của cây cao su nên khai thác cần phải đi đôi với trồng, chăm sóc cây cao su bên cạnh đó cần phải cải tạo và bảo vệ môi trường.

4. Năng lực: Nhận thức thế giới tự nhiên, tìm tòi, khám phá thế giới tự nhiên, vận dụng kiến thức vào thực tiễn và ứng xử phù hợp với tự nhiên, con người.

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng

- Giáo viên: Sách giáo khoa, hình và thông tin trang 62; 63 SGK, một số hình ảnh về các ứng dụng của cao su như: Một số đồ dùng bằng cao su như quả bóng , dây chun , mảnh săm , lốp ,...

- Học sinh: Sách giáo khoa.

2. Phương pháp và kĩ thuật dạy học:

- Sử dụng phương pháp : BTNB trong HĐ1: Tìm hiểu các tính chất của cao su.

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thảo luận nhóm, thực hành, trò chơi học tập.

- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não,...

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC :

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Hoạt động khởi động:(5 phút)	
- Cho HS tổ chức chơi trò chơi "truyền điện" với các câu hỏi: +Xi măng có tính chất gì? Cách bảo quản xi măng? Giải thích. +Nêu các vật liệu tạo thành bê tông. Tính chất và công dụng của bê tông? +Nêu các vật liệu tạo thành bê tông cốt thép. Tính chất và công dụng của bê tông cốt thép? - GV nhận xét, tuyên dương - Giới thiệu bài - ghi bảng	- HS chơi trò chơi - HS nghe - HS ghi vở
2. Hoạt động hình thành kiến thức mới:(27 phút)	
*Mục tiêu: - Nhận biết một số tính chất của cao su. - Nêu được một số công dụng, cách bảo quản các đồ dùng bằng cao su. *Cách tiến hành:	
Hoạt động 1: Tính chất của cao su. *Tiến trình đề xuất 1. Tình huống xuất phát và nêu vấn đề: -Em hãy kể tên các đồ dùng được làm bằng cao su? - GV tổ chức trò chơi “Truyền điện” để HS kể được các đồ dùng làm bằng cao su -Kết luận: - Theo em cao su có tính chất gì? 2. Làm bộc lộ biểu tượng ban đầu của HS	- HS tham gia chơi

<p>- GV yêu cầu HS mô tả bằng lời những hiểu biết ban đầu của mình vào vở ghi chép khoa học về những tính chất của cao su.</p> <p>- GV yêu cầu HS trình bày quan điểm của các em về vấn đề trên.</p> <p>3. Đề xuất câu hỏi (dự đoán/ giả thiết) và phương án tìm tòi.</p> <p>- Từ những ý kiến ban đầu của HS do nhóm đề xuất, GV tập hợp thành các nhóm biểu tượng ban đầu rồi hướng dẫn HS so sánh sự giống và khác nhau của các ý kiến trên</p> <p>- Tổ chức cho HS đề xuất các câu hỏi liên quan đến nội dung kiến thức tìm hiểu về tính chất của cao su.</p> <p>- GV tổng hợp , chỉnh sửa và nhóm các câu hỏi phù hợp với nội dung tìm hiểu về tính chất của cao su và ghi lên bảng.</p> <p>+ <i>Tính đàn hồi của cao su như thế nào?</i></p> <p>+ <i>Khi gặp nóng, lạnh hình dạng của cao su thay đổi như thế nào?</i></p> <p>+ <i>Cao su có thể cách nhiệt, cách điện được không?</i></p> <p>+ <i>Cao su tan và không tan trong những chất nào?</i></p> <p>4. Thực hiện phương án tìm tòi:</p> <p>- GV yêu cầu HS viết câu hỏi dự đoán vào vở Ghi chép khoa học trước khi làm thí nghiệm nghiên cứu.</p> <p>- GV gợi ý đề các em làm thí nghiệm:</p> <p>* Với nội dung tìm hiểu cao su có tính đàn hồi tốt HS làm thí nghiệm: Ném quả bóng cao su xuống sàn nhà hoặc kéo căng 1 sợi dây cao su. Quan sát, nhận xét và kết luận.</p> <p>* Với nội dung tìm hiểu cao su ít bị biến đổi khi gặp nóng, lạnh, HS làm thí nghiệm: đổ nước sôi vào 1 li thủy tinh, li kia đổ đá lạnh đập nhỏ, sau đó bỏ vài sợi dây cao su vào cả hai li.</p> <p>*Để biết được cao su cháy khi gặp lửa,</p>	<p>- HS làm việc cá nhân: ghi vào vở những hiểu biết ban đầu của mình vào vở ghi chép khoa học về những tính chất của cao su</p> <p>- HS làm việc theo nhóm 4: tập hợp các ý kiến vào bảng nhóm</p> <p>- Các nhóm đính bảng phụ lên bảng lớp và cử đại diện nhóm trình bày</p> <p>- HS so sánh sự giống và khác nhau của các ý kiến.</p> <p>-Ví dụ HS có thể nêu:</p> <p>+ <i>Cao su có tan trong nước không?</i></p> <p>+ <i>Cao su có cách nhiệt được không?</i></p> <p>+ <i>Khi gặp lửa, cao su có cháy không?...</i></p> <p>- Theo dõi</p> <p>- HS viết câu hỏi dự đoán vào vở</p> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th style="width: 25%;">Câu hỏi</th> <th style="width: 25%;">Dự đoán</th> <th style="width: 25%;">Cách tiến hành</th> <th style="width: 25%;">Kết luận</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td style="height: 30px;"></td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> </tbody> </table> <p>- HS thực hành và ghi thông tin vào bảng trong vở Ghi chép khoa học.</p> <p>*Quả bóng nảy lên</p> <p>+ Kéo căng 1 sợi dây cao su, sợi dây giãn ra, buông tay ra, sợi dây cao su lại trở về vị trí cũ</p> <p>* Sợi dây cao su không bị biến đổi nhiều, các sợi dây cao su bỏ trong li nước nóng hơi mềm hơn</p>	Câu hỏi	Dự đoán	Cách tiến hành	Kết luận				
Câu hỏi	Dự đoán	Cách tiến hành	Kết luận						

<p>GV sử dụng thí nghiệm: đốt nến, đưa sợi dây cao su vào ngọn lửa.</p> <p>* Với nội dung cao su có thể cách nhiệt, HS làm thí nghiệm: Đổ nước sôi vào li thủy tinh, sau đó lấy miếng cao su bọc bên ngoài li thủy tinh. Yêu cầu HS sờ tay vào miếng cao su bọc bên ngoài li thủy tinh.</p> <p>* Với nội dung cao su có thể cách điện GV làm thí nghiệm: dùng mạch điện đã chuẩn bị thắp sáng bóng đèn, sau đó thay dây dẫn điện bằng đoạn dây cao su.</p> <p>* Với nội dung: Cao su tan và không tan trong những chất nào, HS làm thí nghiệm: Bỏ miếng cao su lót ở mặt trong nắp ken vào nước. Bỏ miếng cao su ấy vào xăng</p> <p>- Tổ chức cho các nhóm trình bày thí nghiệm</p> <p>5. Kết luận, kiến thức:</p> <p>- Tổ chức cho các nhóm báo cáo kết quả</p> <p>- GV hướng dẫn HS so sánh kết quả thí nghiệm với các suy nghĩ ban đầu của mình ở bước 2 để khắc sâu kiến thức và đối chiếu với mục Bạn cần biết ở SGK</p> <p>- GV kết luận về tính chất của cao su:</p> <p>Hoạt động 2: Công dụng và cách bảo quản các đồ dùng bằng cao su.</p> <p>+ Có mấy loại cao su ?</p> <p>+ Đó là những loại nào ?</p> <p>+ Cao su được dùng để làm gì?</p> <p>+ Cách bảo quản các đồ dùng bằng cao su</p> <p>- KL: Cao su có hai loại cao su tự nhiên và cao su nhân tạo.</p>	<p>* Sợi dây cao su sẽ nóng chảy</p> <p>* Miếng cao su không nóng</p> <p>* Bóng đèn sẽ không sáng, điều đó chứng tỏ cao su không dẫn điện.</p> <p>* Cao su không tan trong nước, tan trong xăng</p> <p>- HS các nhóm báo cáo kết quả:</p> <p>- Cao su có tính đàn hồi tốt; ít bị biến đổi khi gặp nóng, lạnh; cách điện, cách nhiệt tốt; không tan trong nước, tan trong một số chất lỏng khác; cháy khi gặp lửa.</p> <p>- Có 2 loại cao su.</p> <p>+ Cao su tự nhiên và cao su nhân tạo.</p> <p>+ Cao su được sử dụng làm săm lốp xe, làm các chi tiết của một số đồ điện....</p> <p>+ Không để ngoài nắng, không để hoá chất dính vào, không để ở nơi có nhiệt độ quá cao hoặc quá thấp.</p>
<p>3. Hoạt động ứng dụng:(2 phút)</p>	
<p>- Gọi 4 HS lần lượt nêu lại : nguồn gốc , tính chất , công dụng , cách bảo quản các đồ dùng bằng cao su .</p> <p>- Về học bài và chuẩn bị bài mới : Chât dẻo</p>	<p>- HS nghe và thực hiện</p>
<p>4. Hoạt động sáng tạo:(1 phút)</p>	

- Tìm hiểu nơi nào trồng nhiều cao su ở nước ta.	- HS nghe và thực hiện
--	------------------------

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

Thẻ đục

BÀI THẺ ĐỤC PHÁT TRIỂN CHUNG - TRÒ CHƠI "THỎ NHẢY"

I. MỤC TIÊU

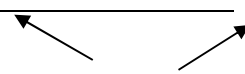
- Thực hiện cơ bản đúng các động tác đã học của bài TD phát triển chung.
- Chơi trò chơi "Thỏ nhảy".YC biết cách chơi và tham gia chơi được.

II. SÂN TẬP, DỤNG CỤ

- Trên sân trường, vệ sinh sạch sẽ. GV chuẩn bị 1 còi.

III. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC DẠY HỌC

NỘI DUNG	Định lượng	PH/pháp và hình thức tổ chức
<p>I. Chuẩn bị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận lớp, phổ biến nội dung yêu cầu bài học. - Chạy chậm thành vòng tròn quanh sân tập. - Khởi động các khớp: Cổ tay, cổ chân, đầu gối, hông. - Trò chơi " Tìm chỗ trống". 	1-2p 100 m 1-2p 2-3p	<pre> X X X X X X X X X X X X X X X X ↙ ↗ △ </pre>
<p>II. Cơ bản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ôn bài thể dục phát triển chung. GV chỉ định một số HS ở các tổ lần lượt lên thực hiện từng động tác, có tính chất nhắc lại kỹ thuật động tác để HS cả lớp biết. - Chia tổ tập luyện theo từng khu vực, dưới sự hướng dẫn của tổ trưởng. * Thi xem tổ nào có nhiều người thực hiện bài thể dục đúng và đẹp nhất. Từng tổ lên thực hiện bài thể dục 1 lần tổ trưởng điều khiển. - Chơi trò chơi "Thỏ nhảy" GV nêu tên trò chơi, cùng HS nhắc lại cách chơi, kết hợp cho 1-2 HS ra làm mẫu, sau đó cho cả lớp cùng chơi. 	9-11p 4-5p 6-7p	<pre> X X X X X X X X X X X X X X X X ↙ ↗ △ X X X X X O ▽ O X X X X X X X -----X-----> X X -----X-----> X X -----X-----> X X -----X-----> △ </pre>
<p>III. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhảy thả lỏng, cúi người thả lỏng. 	2p	<pre> X X X X X X X X </pre>



- GV cùng HS hệ thống bài. - GV nhận xét đánh giá kết quả bài học. Về nhà ôn bài thể dục đã học.	1-2p 2p	X X X X X X X X △
---	------------	--------------------------

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

Thể dục

BÀI THỂ DỤC PHÁT TRIỂN CHUNG - TRÒ CHƠI "THỎ NHẢY"

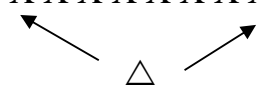
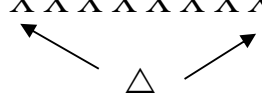
I. MỤC TIÊU

- Thực hiện cơ bản đúng các động tác đã học của bài TD phát triển chung.
- Chơi trò chơi "Thỏ nhảy". YC biết cách chơi và tham gia chơi được.

II. SÂN TẬP, DỤNG CỤ

- Trên sân trường, vệ sinh sạch sẽ. GV chuẩn bị 1 còi.

III. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC DẠY HỌC

NỘI DUNG	Định lượng	PH/pháp và hình thức tổ chức
<p>I. Mở đầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận lớp, phổ biến nội dung yêu cầu bài học. - Chạy chậm thành vòng tròn quanh sân tập. - Khởi động các khớp: Cổ tay, cổ chân, đầu gối, hông. - Trò chơi "Tìm chỗ trống". - Kiểm tra bài cũ: Các động tác TD tay không. 	1-2p 100 m 1-2p 2-3p 4-5 HS	X X X X X X X X X X X X X X X X 
<p>II. Cơ bản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ôn bài thể dục phát triển chung. GV chỉ định một số HS ở các tổ lần lượt lên thực hiện từng động tác, có tính chất nhắc lại kỹ thuật động tác để HS cả lớp biết. - Chia tổ tập luyện theo từng khu vực, dưới sự hướng dẫn của tổ trưởng. * Thi xem tổ nào có nhiều người thực hiện bài thể dục đúng và đẹp nhất. Từng tổ lên thực hiện bài thể dục 1 lần tổ trưởng điều khiển. - Chơi trò chơi "Thỏ nhảy" GV nêu tên trò chơi, cùng HS nhắc lại cách chơi, kết hợp cho 1-2 HS ra làm mẫu, sau đó cho cả lớp cùng chơi. 	10-12P 4-5p 6-7p	X X X X X X X X X X X X X X X X  X X X X X X X X X X X X X X X X X O ∇ O X X X X X X X X X X X X X X X X X X X -----X-----> X X -----X-----> X X -----X-----> X X -----X-----> △
<p>III. Kết thúc:</p>		



- Nhảy thả lỏng, cúi người thả lỏng.	2p	X X X X X X X X
- GV cùng HS hệ thống bài.	1-2p	X X X X X X X X
- GV nhận xét đánh giá kết quả bài học. Về nhà ôn bài thể dục đã học.	2p	△

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

Kĩ thuật
LỢI ÍCH CỦA VIỆC NUÔI GÀ

I. MỤC TIÊU

- Kiến thức:** Biết được lợi ích của việc nuôi gà.
- Kĩ năng:** Nêu được lợi ích của việc nuôi gà.
- Thái độ:** Có ý thức chăm sóc , bảo vệ vật nuôi.
- Năng lực:** **Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực thẩm mĩ, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác**

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng

* Giáo viên:

- Tranh ảnh minh họa các lợi ích của việc nuôi gà...
- Phiếu học tập : + Em hãy kể các sản phẩm của việc chăn nuôi gà
 + Nuôi gà em lại những lợi ích gì?
 + Nêu các sản phẩm được chế biến từ thịt gà và trứng gà.
- Bảng phụ .

* Học sinh: Sách, vở...

2. Phương pháp và kĩ thuật dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành.
- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não.

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Hoạt động khởi động:(5phút)	
- Cho HS hát. - Kiểm tra sản phẩm của học sinh. - Giới thiệu bài - Ghi bảng.	- HS hát. - HS trưng bày sản phẩm. - HS ghi vở.
2. Hoạt động hình thành kiến thức mới:(27 phút) *Mục tiêu: Biết được lợi ích của việc nuôi gà. *Cách tiến hành:	
Hoạt động1: <i>Tìm hiểu lợi ích của việc nuôi gà:</i>	- Nhóm trưởng điều khiển

<ul style="list-style-type: none"> - Nêu cách thực hiện hoạt động 1 . - Hướng dẫn HS tìm thông tin . - GV nhận xét, bổ sung. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thảo luận nhóm về việc nuôi gà. - Đọc SGK , quan sát các hình ảnh trong bài học và liên hệ với thực tiễn nuôi gà ở gia đình, địa phương. - Đại diện nhóm trình bày kết quả. - HS theo dõi ghi nhớ.
<p>Các sản phẩm của nuôi gà</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thịt gà, trứng gà. - Lông gà - Phân gà
<p>Lợi ích của việc nuôi gà</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Gà lớn nhanh và có khả năng đẻ nhiều trứng / năm. - Cung cấp thịt , trứng dùng để làm thực phẩm hằng ngày . Trong thịt gà, trứng gà có nhiều chất bổ, nhất là chất đạm . Từ thịt gà , trứng gà có thể chế biến thành nhiều món ăn khác nhau. - Cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp chế biến thực phẩm. - Đem lại nguồn thu nhập kinh tế chủ yếu của nhiều gia đình ở nông thôn. - Nuôi gà tận dụng được nguồn thức ăn sẵn có trong thiên nhiên. - Cung cấp phân bón cho trồng trọt.
<p>HD2: <i>Đánh giá kết quả học tập</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nêu một số câu hỏi trắc nghiệm để đánh giá kết quả học tập của HS. - GV nhận xét phiếu BT 	<ul style="list-style-type: none"> - Hãy đánh dấu X vào ô trống ở câu trả lời đúng. Lợi ích của việc nuôi gà là: + Cung cấp thịt và trứng làm thực phẩm. <input type="checkbox"/> + Cung cấp chất bột đường. <input type="checkbox"/> + Cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp chế biến thực phẩm. <input type="checkbox"/> + Đem lại nguồn thu nhập cho người chăn nuôi <input type="checkbox"/> + Làm thức ăn cho vật nuôi. <input type="checkbox"/> +Làm cho môi trường xanh ,sạch, đẹp. <input type="checkbox"/> + Cung cấp phân bón cho cây trồng. <input type="checkbox"/> + Xuất khẩu. <input type="checkbox"/> - HS làm bài –báo cáo kết quả làm bài tập.
<p>3. Hoạt động ứng dụng:(2 phút)</p>	

<ul style="list-style-type: none"> - Gv nhận xét tinh thần thái độ và kết quả học tập của HS. - Về nhà xem trước bài: Một số giống gà được nuôi nhiều ở nước ta. 	- HS nghe và thực hiện
4. Hoạt động sáng tạo: (1 phút)	
<ul style="list-style-type: none"> - Về nhà giúp gia đình chăm sóc gà (nếu nhà nuôi gà) 	- HS nghe và thực hiện

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

Sinh hoạt

NHẬN XÉT CÁC HOẠT ĐỘNG TUẦN 15

I. MỤC TIÊU:

Giúp HS:

- Nhận biết được ưu nhược điểm của mình và của bạn trong tuần qua .
- Có ý thức khắc phục nhược điểm và phát huy những ưu điểm.
- Nắm được nhiệm vụ tuần 16

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Nắm được ưu – khuyết điểm của HS trong tuần
- HS: Chủ tịch Hội đồng tự quản và các Trưởng ban chuẩn bị nội dung.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:*Hoạt động 1: Khởi động*

- HS hát tập thể 1 bài.

Hoạt động 2: Sinh hoạt lớp

- 4 Trưởng ban lên nhận xét các thành viên trong tổ và xếp loại từng thành viên.
- Tổ viên các tổ đóng góp ý kiến.
- Chủ tịch HĐTQ lên nhận xét chung các ban.
- GV nhận xét, đánh giá, hướng dẫn HS cách sửa chữa khuyết điểm.

**Ưu điểm:*

.....

.....

.....

**Nhược điểm:*

.....

.....

.....

Hoạt động 3: Kế hoạch tuần 16

- Ôn định nề nếp học tập và các hoạt động ngoài giờ
- Tiếp tục thi đua dạy tốt- học tốt
- Phát huy ưu điểm, khắc phục nhược điểm.

- Tham gia tích cực các phong trào do nhà trường, Đội tổ chức.

Hoạt động 4: Sinh hoạt theo chủ điểm

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

SINH HOẠT

I. MỤC TIÊU: Giúp HS:

- Nắm được ưu - khuyết điểm trong tuần.
- Phát huy ưu điểm, khắc phục nhược điểm.
- Biết được phương hướng tuần tới.
- GD HS có tinh thần đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau.
- Biết được truyền thống nhà trường.
- Thực hiện an toàn giao thông khi đi ra đường.

II. CHUẨN BỊ:

- GV: Nắm được Ưu – khuyết điểm của HS trong tuần
- HS: Các mảng chuẩn bị nội dung.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH:

1. Lớp hát đồng ca

2. Lớp báo cáo hoạt động trong tuần:

- 3 dãy trưởng lên nhận xét hoạt động của dãy trong tuần qua. Tổ viên đóng góp ý kiến.

- Các Trưởng ban Học tập, Nề nếp, Sức khỏe – Vệ sinh, Văn nghệ - TDTT báo cáo về hoạt động của Ban.

- CTHĐTQ lên nhận xét chung, xếp loại thi đua các dãy. Đề nghị danh sách tuyên dương, phê bình thành viên của lớp.

- GV nhận xét chung:

+ Nề nếp:.....

.....

.....

+ Học tập:

.....

.....

- Tiếp tục thi đua: Học tập tốt, thực hiện tốt nề nếp, vâng lời thầy cô, nói lời hay làm việc tốt.

.....
.....
.....
4. Tuyên dương – Nhắc nhở:

- Tuyên dương:.....

- Phê bình :.....